

Số: 8314 /CT-TTHT
V/v chứng từ hàng nhập khẩu
không có tờ khai Hải Quan

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH Artron Việt Nam
(Địa chỉ: Tầng 13, Hà Nội Tower, số 49 Hai Bà Trưng, P. Trần Hưng Đạo, Q.
Hoàn Kiếm, TP Hà Nội - MST: 0108919663)

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 01/AVN14022020 đề ngày 14/02/2020 của Công ty TNHH Artron Việt Nam (gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC hướng dẫn các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế như sau:

"1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên ghi trên hóa đơn mà đến thời điểm ghi nhận chi phí, doanh nghiệp chưa thanh toán thì doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế. Trường hợp khi thanh toán doanh nghiệp không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì doanh nghiệp phải kê khai, điều chỉnh giảm chi phí đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh việc thanh toán bằng tiền mặt (kể cả trong trường hợp cơ quan thuế và các cơ quan chức năng đã có quyết định thanh tra, kiểm tra kỳ tính thuế có phát sinh khoản chi phí này)."

Căn cứ các quy định trên:

1. Về việc xác định nghĩa vụ thuế tại khâu nhập khẩu hàng hóa:

Việc xác định nghĩa vụ tại khâu nhập khẩu hàng hóa, không thuộc thẩm quyền trả lời của Cục Thuế TP Hà Nội, đề nghị Công ty liên hệ với Cơ quan Hải Quan để được hướng dẫn cụ thể.

2. Xác định chi phí được trừ khi tính thuế TNDN:

Trường hợp Công ty có phát sinh khoản chi thực tế liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp và thanh toán không dùng tiền mặt với hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ có giá trị thanh toán từng lần từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) ghi trên hóa đơn thì khoản chi này được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC nêu trên.

Đối với các chi phí phát sinh tại nước ngoài thì các hóa đơn, chứng từ của các khoản chi phí này phải phù hợp với quy định của nước sở tại và được dịch ra tiếng Việt theo hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, đề nghị đơn vị liên hệ với Phòng Thanh tra – Kiểm tra 2 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Artron Việt Nam được biết và thực hiện. //

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT2;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6/3)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC THUẾ
THÀNH PHỐ
HÀ NỘI
TỔNG CỤC THUẾ
Nguyễn Tiên Trường